

- **Nhiệm vụ 2:** Tìm hiểu những đóng góp to lớn cho nền hội họa Việt Nam của những họa sĩ trên.

+ Học trên lớp: Giáo viên hệ thống thông tin, sinh viên ghi chép những ý chính.

- **Nhiệm vụ 3:** Tìm hiểu cách đánh giá tác phẩm nghệ thuật.

+ Hoạt động cá nhân: đọc tài liệu để nắm cách đánh giá tác phẩm nghệ thuật.

+ Học theo nhóm (5, 6 SV), mỗi nhóm phân tích một trong những bức tranh của các họa sĩ được in trong tài liệu về nội dung chủ đề, hình tượng trong tác phẩm, nghệ thuật thể hiện của tác giả (bố cục các mảng hình chính phụ, đường nét chính, hình tượng nhân vật, màu sắc, phân bố độ đậm nhạt trên tranh,) và trao đổi cảm nhận các tác phẩm mỹ thuật trên với các bạn trong nhóm.



Đánh giá hoạt động 3

1. Bạn hãy viết bài nêu cách tìm hiểu, đánh giá một tác phẩm nghệ thuật tạo hình?
2. Bạn hãy viết thông tin theo mẫu bảng dưới đây:

Một số họa sĩ tiêu biểu	Tác phẩm tiêu biểu
Họa sĩ Tô Ngọc Vân	
Họa sĩ Trần Văn Cẩn	
Họa sĩ Nguyễn Phan Chánh	
Họa sĩ Nguyễn Đỗ Cung	
Họa sĩ Nguyễn Sáng	



Thông tin phản hồi cho hoạt động 3

1. (xem thông tin cho hoạt động)
2. (xem thông tin cho hoạt động)

Hoạt động 4: Tìm hiểu tranh thiếu nhi Việt Nam

Thời gian: 1 tiết



Thông tin cho hoạt động 4

Để hiểu, phân tích và đánh giá được một bức tranh, một sản phẩm tạo hình của trẻ em, chúng ta cần tìm hiểu đặc điểm phát triển tâm sinh lý của trẻ qua từng lứa tuổi và một số tranh vẽ của trẻ.

1. Đặc điểm tâm lý lứa tuổi trong hoạt động tạo hình của trẻ em

1.1. Đặc điểm tâm lý lứa tuổi trong hoạt động tạo hình của trẻ mẫu giáo (3 – 5 tuổi)

- Trẻ tư duy cụ thể bằng hình ảnh, thích những cái rõ ràng, nổi bật.
- Hình vẽ của trẻ sơ lược, tượng trưng dựa vào ý muốn chủ quan, vẽ theo cái mình thích, mình hiểu chứ không theo cái nhìn hiện thực khách quan, ví dụ khi vẽ ca nhìn nghiêng, trẻ vẽ miệng ca là hình tròn, vẽ đáy ca là một đường thẳng, Trẻ vẽ thoải mái,

tự nhiên, sinh động, hình vẽ thường dàn ngang, mang tính liệt kê, không che khuất nhau, không theo tỉ lệ cơ thể, không theo xa, gần, ... Trẻ quan niệm đơn giản, ví dụ vẽ bố phải to, khoẻ, tóc ngắn hơn mẹ; mẹ có hoa tai, tóc dài, ...

1.2. Đặc điểm tâm lí lứa tuổi trong hoạt động tạo hình của học sinh tiểu học

a) Học sinh đầu bậc tiểu học-lớp 1, 2 (6 - 8 tuổi)

Trẻ chưa nhận thức được tỉ lệ, chưa chú ý xa, gần nhưng rất chú ý đến từng chi tiết và đặc điểm riêng lẻ mà trẻ tri giác được, thích vẽ, nắn, và đã có ý thức về đường nét, nét vẽ thoải mái, tự nhiên, sinh động, ... hình vẽ đơn giản, mang tính ước lệ, tranh vẽ vẫn mang tính liệt kê sự vật.

b) Học sinh cuối bậc tiểu học-lớp 3, 4, 5 (8 - 11 tuổi)

Trí nhớ trực quan và hình tượng đã phát triển, bước đầu hình thành tư duy có phân tích, trừu tượng. Trí tưởng tượng của các em dần dần phát triển. Trẻ quan sát có chủ định, tập trung. Nhận thức phong phú đã tạo cơ sở diễn tả được những gì trẻ thấy và những gì thích thú. Trẻ đã có ý thức hướng về đề tài nhất định và vẽ rất hồn nhiên, sinh động, mang tính tưởng tượng cao về những ước mơ trong sáng, bay bổng. Hình vẽ của các em được phát triển hoàn chỉnh hơn, sát thực hơn.

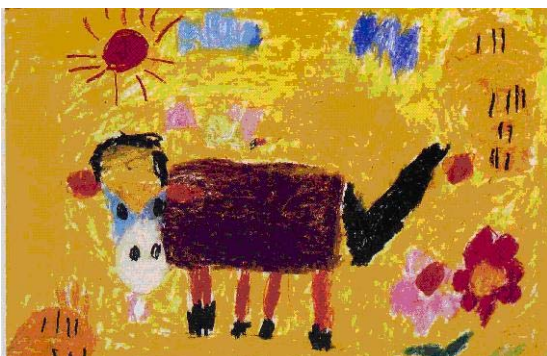
Đây là thời kì then chốt nhất của sự phát triển hình tượng tranh thiếu nhi.

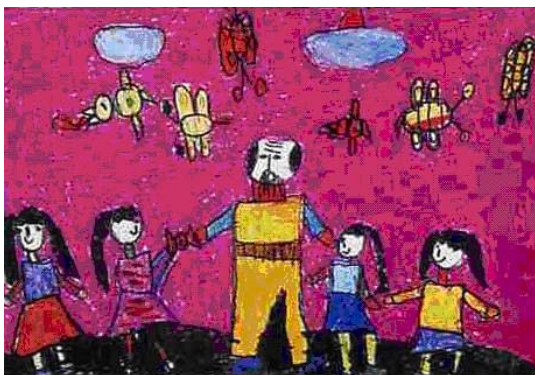
c) Đặc điểm ngôn ngữ tạo hình chung của học sinh tiểu học

- **Bố cục:** Bố cục bài vẽ chặt chẽ, hình vẽ to, nhỏ, trước, sau, che khuất nhau đã xuất hiện nhiều hơn, có nhiều chi tiết phù hợp với đề tài, sát với thực tế cuộc sống.
- **Hình mảng:** hình vẽ trong tranh đã phức tạp dần, số lượng hình nhiều hơn, có nhiều chi tiết, dáng vẽ để làm rõ đối tượng, và ngày càng gần với mẫu. Cách diễn đạt ở lứa tuổi này hoàn toàn khác với cách diễn đạt chung chung ở mẫu giáo.
- **Đường nét:** nét vẽ của các em đã mạch lạc và rõ ràng hơn.
- **Màu sắc:** các em thường dùng màu sắc tươi sáng trong tranh, đặc biệt các em đã mạnh dạn dùng các màu đậm như đen, nâu và biết pha trộn màu, chồng màu làm cho bài vẽ đẹp hơn, khác với vẽ đẹp tự nhiên và rục rờ của mẫu giáo.

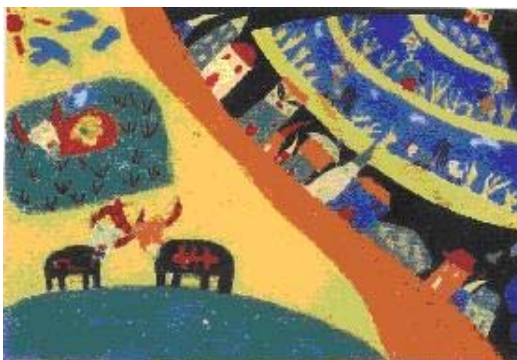
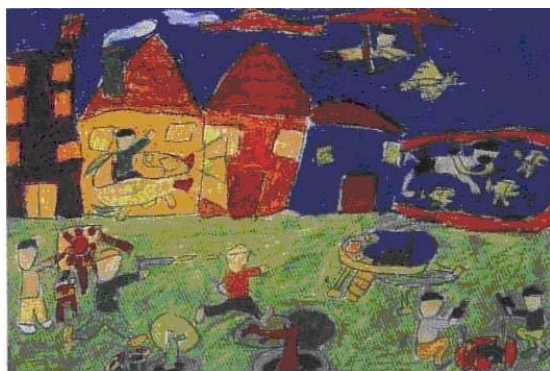
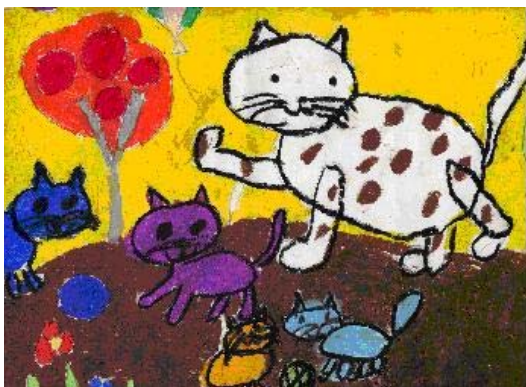
1.4. Học sinh bậc trung học cơ sở (11 – 15 tuổi)

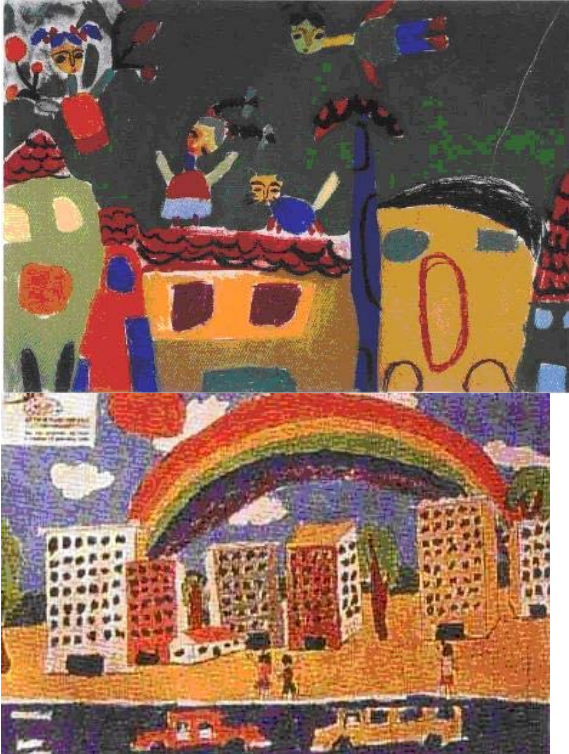
Học sinh trung học cơ sở có ý thức học tập rõ hơn, vẽ dè dặt hơn, khuôn mẫu hơn nên dễ bị khô cứng. Vẽ hiện thực gần với bản chất sự vật, có so sánh, tranh vẽ không còn sơ lược nữa mà đi vào chi tiết, vào hình dáng, vào tỉ lệ và không gian ba chiều. Tranh vẽ có chủ đề rõ ràng.





Tranh vẽ của trẻ từ 3 đến 7 tuổi





Tranh vẽ của trẻ từ 8 đến 11 tuổi



Tranh vẽ của trẻ từ 12 đến 15 tuổi

2. Đặc điểm tranh thiếu nhi

2.1. Tranh vẽ ở lứa tuổi này có tính cảm xúc nhiều hơn tính trí tuệ, mang tính hồn nhiên, trong sáng, trí tưởng tượng phong phú. ... trẻ thường vẽ theo những gì chúng tư duy được.

2.2. Trẻ tạo hình không theo xa gần, tỉ lệ, các hình thường xếp thành hàng ngang, hình nọ không che khuất hình kia.

2.3. Tranh vẽ của các em rất rõ ràng, cụ thể về hình cũng như màu sắc, nét vẽ thoải mái, tự nhiên không gò bó, màu sắc tươi vui, trong sáng.

3. Tìm hiểu một số tranh vẽ của trẻ em lứa tuổi tiểu học

a) Tranh “Cánh chim hòa bình” của em Lê Thị Hồng Hà.

Bức tranh vẽ một bé gái, hai tay nâng con chim bồ câu, trên khuôn mặt cô bé nổi bật nhất là đôi mắt mở to tròn, long lanh vì niềm vui hòa bình mà em muốn chia sẻ cho tất cả mọi người. Qua bức tranh, chúng ta nhận thấy em vẽ chân mày với từng sợi một, áo có đầy đủ các nút, đầu hơi to so với thân, ... Các mảng màu trong tranh rõ ràng và trong trẻo. Đây là một bức tranh rất đẹp và có ý nghĩa sâu sắc.



Tranh “Cánh chim hòa bình” của em Lê Thị Hồng Hà



Tranh “Con đường đến trường” của em Tùng Hương

b) Tranh “Con đường đến trường” của em Tùng Hương

Hình ảnh trong tranh là con đường đầy màu sắc, có chú cảnh sát giao thông đang làm nhiệm vụ, những chiếc taxi đang chạy, khuôn mặt bác tài xế tươi cười, ... Trên một số căn hộ của tòa nhà cao tầng có những bông hoa xinh xinh, ... Thành phố nơi Tùng Hương sinh sống, nơi em đi qua mỗi ngày để đến lớp thật nhộn nhịp và cũng thật vui, ai ai cũng tươi cười vui vẻ làm nhiệm vụ của mình. Em sử dụng những gam màu mạnh mẽ, gồm màu nguyên chất và màu đã có pha trộn càng làm cho bức tranh thêm sinh động.

(HÌNH MINH HOẠ)

Bạn có thể tìm hiểu thêm thông tin này trong những tài liệu sau:

- Nguyễn Quốc Toàn, Triệu Khắc Lễ, Nguyễn Lăng Bình, *Mỹ thuật và phương pháp dạy học Mỹ thuật tiểu học* - tập 1, 2, 3, NXB Giáo dục 1998, 1999.



Nhiệm vụ

- Nhiệm vụ 1: Tìm hiểu đặc điểm tâm lí lứa tuổi trong hoạt động tạo hình của thiếu nhi

- + Bạn hãy đọc thông tin để tìm hiểu đặc điểm tâm lí lứa tuổi thể hiện như thế nào trong vẽ tranh của thiếu nhi? Tại sao phải nắm được đặc điểm tranh thiếu nhi?
- + Học trên lớp: Giáo viên hệ thống thông tin, sinh viên ghi chép những ý chính.

- Nhiệm vụ 2: Phân tích một số tranh thiếu nhi Việt Nam

- + Học theo nhóm (5, 6 SV), phân tích nội dung, hình thức thể hiện của một số tranh thiếu nhi Việt Nam trong tài liệu hoặc tranh tự sưu tầm.



Đánh giá hoạt động 4

1. Bạn hãy viết hiểu biết của bạn về tranh thiếu nhi theo mẫu bảng dưới đây:

<i>Nội dung</i>	<i>Hình thức thể hiện</i>

2. Viết bài phân tích 2 bức tranh thiếu nhi ở hình minh họa.



Thông tin phản hồi cho hoạt động 4

1. (xem thông tin của hoạt động).
2. (xem thông tin của hoạt động).

Chủ đề 2

GIỚI THIỆU SƠ LƯỢC MỘT SỐ HOẠ SĨ TIÊU BIỂU CỦA MỸ THUẬT THẾ GIỚI

Thời gian: 6 tiết (5, 1).

1. Hoạt động

Hoạt động 1: Tìm hiểu một số họa sĩ thời Phục hưng I-ta-li-a
(Lê-ô-na đờ Vanh - xi, Mi-ken-lăng-giơ, Ra-pha-en)
Thời gian: 3 tiết

Thông tin cho hoạt động 1

1. Vài nét khái quát về mỹ thuật Phục hưng I-ta-li-a

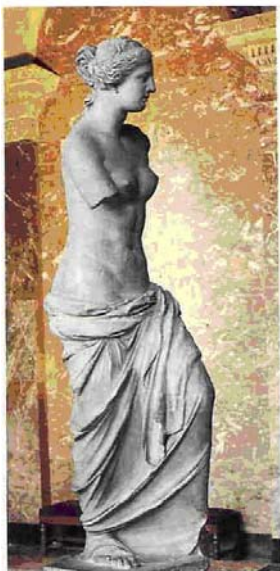
Ở châu Âu thế kỉ XI, những thành thị được hình thành đã phá vỡ các lãnh địa phong kiến, từ đó xuất hiện tầng lớp thị dân giàu có - đây là tiền thân của giai cấp tư sản. Tại I-ta-li-a, nhiều thành thị trung tâm ổn định về chính trị, phát triển về kinh tế, ... nhu cầu đời sống tinh thần được nâng cao, giai cấp tư sản muốn có một nền văn hoá chống lại giai cấp phong kiến, đó là nguyên nhân sự ra đời của văn hoá Phục hưng ở I-ta-li-a, sau lan sang một số nước ở châu Âu như: Pháp, Đức, ...

Phong trào mỹ thuật Phục hưng ở I-ta-li-a được khởi đầu vào cuối thế kỉ XIII bởi hai họa sĩ Xi-ma-bu-ê và Gi-ô-t-tô, phong trào ra đời nhằm khôi phục và làm hưng thịnh lại nền văn hoá cổ đại Hi-Lạp, La-Mã (nền văn hoá đề cao giá trị vật chất và tinh thần của con người) mà thời Trung cổ đã huỷ hoại; đưa cái đẹp phục vụ cuộc sống con người, đồng thời nâng cao hơn trong hoàn cảnh mới để đạt tới sự mẫu mực, hoàn chỉnh.

Sang thế kỉ XIV đến giữa thế kỉ XV, phong trào mỹ thuật Phục hưng ở I-ta-li-a phát triển rực rỡ trên cơ sở những phát minh khoa học: tìm ra luật viễn cận, tìm ra chất liệu sơn dầu, ...

Các họa sĩ thời Phục hưng thường lấy đề tài tôn giáo để thể hiện cái đẹp, để diễn tả cuộc sống, diễn tả con người, họ không vẽ theo công thức gò bó như nghệ thuật Trung cổ (tranh thời Trung cổ mang tính trang trí hơn tính tạo hình, chỉ diễn tả không gian hai chiều nên không diễn tả được chiều sâu; hình dáng con người thường còm nhom, ốm yếu, ...) mà học hỏi cái đẹp từ thời Hy Lạp, La Mã, từ thiên nhiên. Các họa sĩ đưa không gian thâu thị vào tranh và áp dụng những luật vờn khối theo sáng tối, nhờ đó con người và thiên nhiên được diễn tả rất sâu về khối, tình cảm, y phục và bối cảnh, các qui luật về bố cục, màu sắc không gian, tỉ lệ, ánh sáng đến cách diễn tả đều đạt tới sự hoàn hảo.

Mỹ thuật Phục hưng I-ta-li-a đã sản sinh ra nhiều họa sĩ nổi tiếng có những cống hiến to lớn cho nền mỹ thuật thế giới, trong đó có ba họa sĩ tiêu biểu như Lê-ô-na đờ Vanh-xi, Mi-ken-lăng-giơ, Ra-pha-en.



Tượng Venuyts Mi-Lo (nghệ thuật Hy-lạp cổ)



Tranh Thánh (nghệ thuật Trung cổ)

2. Một số họa sĩ tiêu biểu thời Phục hưng I-ta-li-a

1.1. Họa sĩ Lê-ô-na đờ Vành-xi (Leonard de Vinci, 1452 - 1519)



Chân dung họa sĩ Lê-ô-na đờ Vành-xi (Ảnh)



Bữa ăn cuối cùng (Tranh tường) của họa sĩ Lê-ô-na đờ Vành-xi

Lê-ô-na đờ Vành-xi là một trong những nhân vật vĩ đại nhất của thời Phục hưng. Ông là họa sĩ thiên tài, đồng thời là nhà điêu khắc, kiến trúc sư, nhạc sĩ, nhà toán học, nhà triết học, bác học toàn năng. Ngoài ra, ông còn có những công trình lý luận về hội họa, giải phẫu tạo hình, luật viễn cận, quân sự, xây dựng, công nghệ và là người đầu tiên tìm ra “cái hộp tối” mở đầu cho kỉ nguyên nhiếp ảnh.

Ngay từ nhỏ, ông đã biểu lộ tư chất thông minh và lòng say mê học tập. Năm 14 tuổi, ông học vẽ tại xưởng của họa sĩ kiêm điêu khắc An-dờ-rê-a Vê-rô-ki-o. Do ảnh hưởng của thầy học, ông không chỉ học về hội họa và điêu khắc mà còn say mê cả toán học, cơ học, vật lý, thiên văn, địa chất, thực vật học, động vật học, giải phẫu và sinh lý người.

Trong tranh của ông, con người được diễn tả bằng sự phối hợp giữa giải phẫu và hình hoạ nên rất sống động, màu mực và gợi cảm.

Một số tác phẩm tiêu biểu: *La-giô-công-đơ (Mô-na-li-da)*, *Đức mẹ đồng trinh trong hang đá*, *Bữa ăn cuối cùng*, ...



Đức mẹ và chúa hài đồng
(tranh sơn dầu của Lê-o-na đờ Vành-xi)

1.2. Hoạ sĩ Mi-ken-lăng-giơ (Michel Ange; 1475 - 1564)



Chân dung họa sĩ Mi-ken-lăng-giơ (Kí họa)

Chúa tạo ra A-đam (trích đoạn tranh trên mái vòm nhà thờ Xích-xtin của Mi-ken-lăng-giơ)

Mi-ken-lăng-giơ là một trong những nhân vật vĩ đại nhất thời Phục hưng. Ông là nhà điêu khắc đồng thời là họa sĩ, kiến trúc sư và nhà thơ sáng tác nhiều bài thơ tình. Nghệ thuật của ông ảnh hưởng rất lớn đến người đương thời và các thế hệ sau này.

Mi-ken-lăng-giơ là một trong nhiều nghệ sĩ phản ánh những mâu thuẫn sâu sắc của thời đại qua các tác phẩm. Vẻ đẹp con người theo lí tưởng thẩm mỹ được thể hiện rõ trong tranh của ông.

Ông sáng tác nhiều tác phẩm và có nhiều công trình nổi tiếng: tượng trong nhà thờ thánh Đô-mơ-ni-cô ở Blô-nhơ; tượng *Đa-vít*; trang trí vòm nhà thờ Xích-xtin; bức tranh tường đồ sộ *Sự phán xét cuối cùng* khổ 20 m x 10 m trên tường nhà thờ Xích-xtin, hai bức tranh tường ở nhà thờ Pô-lin-nơ ở Van-ti-căng, kiến trúc trụ sở làm việc Xanh-Pi-e-rơ, xây dựng nóc tròn nhà thờ Thánh Pi-e

Một số tác phẩm tiêu biểu: bức tượng *Pi-e-ta*, tượng *Đa-vít*, tượng *Mô-i-dơ*, tượng *Pi-e-ta*, bộ tranh tường ở nhà thờ Xích-xtin, ...